

Bản án số: 121/2026/HS-PT
Ngày: 03/8/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Quốc

Các Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn

Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 131/2026/TLPT-HS ngày 18 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo Phan Thanh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2026/HS – ST ngày 29/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

- Họ và tên: **Phan Thanh H**, sinh ngày: 12/06/1973 tại An Giang; đăng ký thường trú: Số D, tổ B, khóm H, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang (Nay là phường C, tỉnh An Giang); Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; H1 và tên cha: Phan Thành T (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Ngọc Á (đã chết); Anh chị em ruột: Có 07 người; Vợ: Võ Thị Tuyết M, sinh năm 1972; Con: Có 02 người, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01 lần, ngày 04/10/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”, chấp hành xong án phạt tù ngày 15/12/2022, đã nộp án phí (chưa xóa án tích);

Về nhân thân: Bị cáo có tiền án và nhiều tiền sự đã được xóa;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/10/2025 Phan Thanh H đang ngồi chờ khách thuê chỗ mướn thì có hai người gồm một nam, một nữ (không rõ họ tên địa chỉ) đến yêu cầu H chở 03 thùng giấy có chứa 1400 gói thuốc lá điều không có tem, hóa đơn chứng từ (gồm 900 bao thuốc lá điều loại JET và 500 bao thuốc lá điều loại HERO) từ cầu V, phường C, tỉnh An Giang đi giao tại gần dốc cầu C, thuộc phường A, thành phố Cần Thơ cho người nhận có số điện thoại 0913606430 với tiền công 200.000 đồng và được đổ xăng đầy bình, tiền công sẽ nhận từ người nhận hàng sau khi giao hàng xong, biết là thuốc lá điều nhập lậu là hàng cấm nhưng H vẫn đồng ý. Khi H điều khiển xe mô tô Yamaha nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 67E1-327.62 chở 03 thùng thuốc lá từ phường C, tỉnh An Giang đến khoảng 03 giờ ngày 04/10/2025 thì đến đường N rẽ phải vào đường N nôi dài, phường T, thành phố Cần Thơ thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố C tuần tra, phát hiện nên tiến hành lập biên bản chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Tang vật thu giữ gồm: 900 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET và 500 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO không có tem, hóa đơn chứng từ; 01 xe mô tô Yamaha nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 67E1-327.62, màu đen, có gắn бага bằng sắt chở hàng phía sau, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel Base A30, loại bàn phím, Imei 358069248510615, kèm sim số 0888113630, đã qua sử dụng (bút lục 34 -35). Bị cáo đã có tiền án về tội “Vận chuyển hàng cấm” chưa được xóa án tích lại tiếp tục có hành vi vận chuyển hàng cấm.

Tại Bản kết luận giám định của Phòng K Công an thành phố C số: 2077/KL-KTHS ngày 28/11/2025, kết luận: 900 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET và 500 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO (quy cách đóng gói 20 điều/01 bao, 10 bao/01 hộp), các bao còn nguyên vẹn, không dán tem nhập khẩu, không có nhãn phụ ghi tiếng Việt, đều là thuốc lá điều thành phẩm, không phải thuốc lá điều sản xuất tại Việt Nam (do nước ngoài sản xuất), (bút lục 23 – 24).

Qua kiểm tra của đại diện H2 xác định 900 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET và 500 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO đều do nước ngoài sản xuất, không có tem nhập khẩu là thuốc lá điều nhập lậu, (bút lục 72 - 73).

Đối với người mua, người bán thuốc lá nhập lậu do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên chưa tiếp xúc làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Về tang vật: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã nhập kho vật chứng đối với 900 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET và 500 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO; 01 xe mô tô Yamaha nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 67E1-327.62, màu đen, có gắn бага bằng sắt chở hàng phía sau, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel Base A30, loại bàn phím, Imei 358069248510615, kèm sim số 0888113630, đã qua sử dụng, chờ xử lý.

Tại bản án hình sự số 104/2026/HS-ST ngày 29/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thanh H phạm tội: “ Vận chuyển hàng cấm”.

Căn cứ: điểm e khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh H 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù, kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, bị cáo Phan Thanh H kháng cáo bản án sơ thẩm số 104/2026/HS-ST ngày 29/4/2026 yêu cầu Tòa án phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện nuôi gia đình và chữa bệnh đau mắt vì bị cáo là lao động chính trong gia đình, nếu chấp hành án không ai lo cho gia đình bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa nhận định:

Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, cấp sơ thẩm đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm án, xin hưởng án treo với các lý do: Khi kháng cáo bị cáo không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới, khi quyết định mức hình phạt cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt là phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a

khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thanh H, giữ nguyên bản án sơ thẩm 104/2026/HS-ST ngày 29/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo, trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Đối chiếu tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/10/2025, Phan Thanh H đang chờ khách chở thuê thì được hai người (không rõ lai lịch) thuê vận chuyển 03 thùng giấy chứa 1.400 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm 900 bao nhãn hiệu JET và 500 bao nhãn hiệu HERO) từ cầu V, phường C, tỉnh An Giang đến gần dốc cầu C, thành phố Cần Thơ với tiền công 200.000 đồng và được đổ đầy bình xăng. Mặc dù biết số thuốc lá trên là hàng cấm, không có tem nhập khẩu, hóa đơn, chứng từ nhưng bị cáo vẫn nhận vận chuyển để hưởng tiền công. Khi điều khiển xe mô tô chở số thuốc lá trên đến đường N nới dài, phường T, thành phố Cần Thơ vào khoảng 03 giờ ngày 04/10/2025 thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có tiền án về tội “Vận chuyển hàng cấm” chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Do đó, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Phan Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo Phan Thanh H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý, vận chuyển hàng cấm. Bị cáo nhận thức rõ 1.400 bao thuốc lá điều JET và HERO là thuốc lá nhập lậu, thuộc hàng cấm lưu hành, nhưng vì vụ lợi vẫn cố ý nhận vận chuyển để hưởng tiền công. Đáng chú ý, bị cáo đã có tiền án về tội “Vận chuyển hàng cấm” chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật và nhân thân xấu. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội trong một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo:

[4.1] Về các tình tiết, tăng nặng giảm nhẹ cấp sơ thẩm áp dụng:

[4.1.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.1.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đang điều trị bệnh về mắt, được Tòa án xem xét là tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo không cung cấp chứng cứ, tình tiết giảm nhẹ mới, các lý do mà bị cáo nêu ra không phải là căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là thỏa đáng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4.3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thanh H. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 104/2026/HS-ST ngày 29 tháng 04 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Phan Thanh H** phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

3. Căn cứ: điểm e khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

4. Xử phạt: Bị cáo **Phan Thanh H** 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

5. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có

hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GD, KT I;
- VKSND TP Cần Thơ;
- TAND; VKSND; P. THADS KV13-Cần Thơ;
- CQCSĐT – CA TP Cần Thơ;
- CQTHAHS – CA TP Cần Thơ;
- P.HSNV – CA TP Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Quốc